**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

**BẢN THUYẾT MINH**

**Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2022/TT-NHNN ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam**

**1. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Thông tư số 15/2022/TT-NHNN ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (Thông tư 15)**

**1.1. Cơ sở pháp lý**

- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước quy định:

+ Điều 4 quy định:

*1. Khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, chức danh có thẩm quyền theo quy định của pháp luật được tiếp tục thực hiện bởi cơ quan, chức danh tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đó.*

*…*

*4. Trường hợp văn bản hiện hành quy định trách nhiệm phối hợp công tác giữa cơ quan thuộc đối tượng thực hiện sắp xếp với cơ quan khác thì cơ quan tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan được sắp xếp chịu trách nhiệm tiếp tục thực hiện nội dung công việc đó theo quy định.*

*5. Cơ quan tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước tiếp tục thực hiện các công việc, thủ tục đang được các cơ quan thuộc đối tượng thực hiện sắp xếp thực hiện. Trường hợp các công việc, thủ tục đang thực hiện hoặc đã hoàn thành trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước nhưng phát sinh vấn đề liên quan cần giải quyết sau khi sắp xếp thì cơ quan tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm phối hợp với cơ quan liên quan để giải quyết vấn đề phát sinh đó.*

+ Khoản 2 Điều 11 quy định: *Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027.*

- Ngày 24/02/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 26/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của NHNN, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2025; trong đó có quy định mới về tổ chức bộ máy của NHNN. Trên cơ sở đó, Thống đốc NHNN đã ban hành các Quyết định mới về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc NHNN.

**1.2. Sự cần thiết ban hành Thông tư**

Tại Thông tư 15 có một số nội dung quy định liên quan đến Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng và NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố là các đơn vị thuộc đối tượng thực hiện sắp xếp. Cùng với đó, tại Luật Các TCTD năm 2024 có sự thay đổi về số thứ tự của Điều quy định về tỷ lệ bảo đảm an toàn (hiện nay được quy định tại khoản 1 Điều 138 thay cho khoản 1 Điều 130 trước đây). Do đó, thực hiện quy định tại Nghị quyết số 190/2025/QH15, NHNN cần thiết ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 15 để sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan đến 02 đơn vị nêu trên nhằm phù hợp với cơ cấu tổ chức bộ máy mới của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị liên quan được sắp xếp lại và phù hợp với quy định tại Luật Các TCTD năm 2024.

**2. Định hướng xây dựng dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 15 (dự thảo Thông tư)**

Trên cơ sở rà soát chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của NHNN, của các đơn vị có liên quan thuộc NHNN (Thanh tra NHNN, Cục Quản lý, giám sát TCTD, Cục An toàn hệ thống các TCTD, NHNN Khu vực)[[1]](#footnote-1), quy định hiện hành tại Thông tư số 15, dự thảo Thông tư được xây dựng theo định hướng:

- Chuyển các nội dung công việc, trách nhiệm của CQTTGSNH sang Cục Quản lý, giám sát TCTD, Thanh tra NHNN phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị này.

- Chuyển các nội dung công việc, trách nhiệm của NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố sang NHNN chi nhánh tại các Khu vực.

**3. Bố cục của dự thảo Thông tư**

Dự thảo Thông tư được xây dựng gồm 04 Điều, cụ thể như sau:

- Điều 1: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2022/TT-NHNN ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (sau đây gọi là Thông tư số 15/2022/TT-NHNN)

- Điều 2: Bổ sung, thay thế, bãi bỏ một số từ, cụm từ của Thông tư số 15/2022/TT-NHNN

- Điều 3: Trách nhiệm tổ chức thực hiện

- Điều 4: Điều khoản thi hành

**4. Thuyết minh các nội dung tại dự thảo Thông tư**

| **Quy định tại Thông tư 15** | **Quy định tại dự thảo Thông tư** | **Lý do sửa đổi, bổ sung** |
| --- | --- | --- |
| **Điều 5. Điều kiện tái cấp vốn**  Ngân hàng Nhà nước xem xét, quyết định tái cấp vốn đối với tổ chức tín dụng đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:  3. Tổ chức tín dụng tuân thủ các tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định tại *khoản 1 Điều 130 Luật Các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung)* và quy định của Ngân hàng Nhà nước trong vòng 12 tháng liền kề trước ngày tổ chức tín dụng có Giấy đề nghị vay tái cấp vốn. | Thay thế cụm từ “khoản 1 Điều 130 Luật Các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung)” bằng cụm từ “khoản 1 Điều 138 Luật Các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung)” tại khoản 3 Điều 5. | Để phù hợp với quy định tại Luật Các TCTD năm 2024 về tỷ lệ bảo đảm an toàn (khoản 1 Điều 138). |
| **Điều 11. Trình tự xem xét tái cấp vốn, gia hạn tái cấp vốn**  2. Trong thời hạn tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị của tổ chức tín dụng, Vụ Chính sách tiền tệ gửi hồ sơ lấy ý kiến Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước và Công ty Quản lý tài sản.  3. Trong thời hạn tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Vụ Chính sách tiền tệ theo quy định tại khoản 2 Điều này:  a) Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước: Có ý kiến về việc tổ chức tín dụng đáp ứng hay không đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 5 Thông tư này (trường hợp tổ chức tín dụng đề nghị vay tái cấp vốn) hoặc khoản 4 Điều 7 Thông tư này (trường hợp tổ chức tín dụng đề nghị gia hạn vay tái cấp vốn); Xác nhận Bảng kê số dư trái phiếu đặc biệt của tổ chức tín dụng đang lưu ký tại Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước làm cơ sở tái cấp vốn hoặc gia hạn tái cấp vốn theo Phụ lục số 05 ban hành kèm theo Thông tư này gửi Vụ Chính sách tiền tệ và Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng;  b) Công ty Quản lý tài sản: Có ý kiến về việc tổ chức tín dụng đáp ứng hay không đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 5 Thông tư này (trường hợp tổ chức tín dụng đề nghị vay tái cấp vốn) hoặc khoản 4, 5 Điều 7 Thông tư này (trường hợp tổ chức tín dụng đề nghị gia hạn vay tái cấp vốn); lập Bảng kê trái phiếu đặc biệt làm cơ sở tái cấp vốn hoặc gia hạn tái cấp vốn đối với tổ chức tín dụng theo Phụ lục số 06 ban hành kèm theo Thông tư này gửi Vụ Chính sách tiền tệ và Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng.  4. Trong thời hạn tối đa 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ ý kiến của Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước và Công ty Quản lý tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều này, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng có ý kiến bằng văn bản gửi Vụ Chính sách tiền tệ về các nội dung:  a) Tổ chức tín dụng đáp ứng hay không đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 5 Thông tư này (trường hợp tổ chức tín dụng đề nghị vay tái cấp vốn) hoặc khoản 1, 2, 3 Điều 7 Thông tư này (trường hợp tổ chức tín dụng đề nghị gia hạn vay tái cấp vốn);  b) Ý kiến cụ thể về tỷ lệ tái cấp vốn, tỷ lệ gia hạn tái cấp vốn theo quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư này.  5. Trong thời hạn tối đa 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ ý kiến của các đơn vị theo quy định tại khoản 3, 4 Điều này, Vụ Chính sách tiền tệ tổng hợp, căn cứ mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ đề xuất xử lý đề nghị vay tái cấp vốn hoặc gia hạn vay tái cấp vốn của tổ chức tín dụng:  a) Trường hợp đề xuất chấp thuận, Vụ Chính sách tiền tệ gửi văn bản đính kèm dự thảo Quyết định tái cấp vốn hoặc dự thảo Quyết định gia hạn tái cấp vốn lấy ý kiến Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước và Công ty Quản lý tài sản;  b) Trường hợp đề xuất không chấp thuận, Vụ Chính sách tiền tệ thực hiện theo quy định tại khoản 8 Điều này.  6. Trong thời hạn tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị có ý kiến của Vụ Chính sách tiền tệ theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều này, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước và Công ty Quản lý tài sản có ý kiến bằng văn bản gửi Vụ Chính sách tiền tệ:  a) Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng: Có ý kiến đối với đề xuất xử lý của Vụ Chính sách tiền tệ và dự thảo Quyết định tái cấp vốn hoặc dự thảo Quyết định gia hạn tái cấp vốn đối với tổ chức tín dụng;  b) Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước: Cập nhật đến thời điểm gần nhất số liệu Bảng kê số dư trái phiếu đặc biệt của tổ chức tín dụng đang lưu ký tại Sở giao dịch làm cơ sở tái cấp vốn hoặc gia hạn tái cấp vốn theo Phụ lục số 05 ban hành kèm theo Thông tư này; Có ý kiến đối với dự thảo Quyết định tái cấp vốn hoặc dự thảo Quyết định gia hạn tái cấp vốn đối với tổ chức tín dụng;  c) Công ty Quản lý tài sản: Cập nhật đến thời điểm gần nhất Bảng kê trái phiếu đặc biệt làm cơ sở tái cấp vốn hoặc gia hạn tái cấp vốn đối với tổ chức tín dụng theo Phụ lục số 06 ban hành kèm theo Thông tư này; Có ý kiến đối với dự thảo Quyết định tái cấp vốn hoặc dự thảo Quyết định gia hạn tái cấp vốn đối với tổ chức tín dụng.  7. Trong thời hạn tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị đã được cập nhật theo quy định tại khoản 5 Điều 10 Thông tư này, Vụ Chính sách tiền tệ gửi hồ sơ đề nghị đã được cập nhật để lấy ý kiến của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, Công ty Quản lý tài sản theo quy định tại khoản 3, 4 hoặc khoản 6 Điều này. | 1. Bổ sung điểm c vào khoản 3 Điều 11 như sau:  “c) Thanh tra Ngân hàng Nhà nước: Có ý kiến về việc tổ chức tín dụng không trong thời gian hay đang trong thời gian bị xử lý vi phạm theo quy định tại Điều 15 Thông tư này, gửi Vụ Chính sách tiền tệ và Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng”.  2. Bổ sung điểm d vào khoản 6 Điều 11 như sau:  “d) Thanh tra Ngân hàng Nhà nước: Cập nhật đến thời điểm gần nhất việc tổ chức tín dụng không trong thời gian hay đang trong thời gian bị xử lý vi phạm theo quy định tại Điều 15 Thông tư này; Có ý kiến đối với dự thảo Quyết định tái cấp vốn hoặc dự thảo Quyết định gia hạn tái cấp vốn đối với tổ chức tín dụng”.  3. Thay thế cụm từ “Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng” bằng cụm từ “Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước” tại khoản 2, điểm a khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 11.  4. Thay thế cụm từ “Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng” bằng cụm từ “Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng” tại khoản 3, khoản 4, điểm a khoản 6 Điều 11.  5. Bổ sung cụm từ “Thanh tra Ngân hàng Nhà nước” vào sau cụm từ “Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước,” tại khoản 4 Điều 11. | Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. |
| **Điều 17. Trách nhiệm của Công ty Quản lý tài sản**  5. Thông báo bằng văn bản cho Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh các trường hợp: Công ty Quản lý tài sản đơn phương chấm dứt hợp đồng mua, bán nợ bằng trái phiếu đặc biệt đang làm cơ sở tái cấp vốn, gia hạn tái cấp vốn; trái phiếu đặc biệt đang làm cơ sở tái cấp vốn, gia hạn tái cấp vốn đến hạn thanh toán hoặc không còn đủ điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư này. | Thay thế cụm từ “Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng” bằng cụm từ “Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước” tại khoản 5 Điều 17. | Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. |
| **Điều 18. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước**  2. Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng  a) Có ý kiến về việc tái cấp vốn, gia hạn tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt theo quy định tại Thông tư này;  b) Đầu mối, phối hợp với các đơn vị liên quan trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc thực hiện quy định tại điểm d khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 13 Thông tư này;  c) Trường hợp nhận được thông báo từ cơ quan có thẩm quyền hoặc qua công tác thanh tra, giám sát phát hiện tổ chức tín dụng thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng vi phạm quy định tại Điều 15 Thông tư này, Cơ quan thanh tra, giám sát ngân hàng có văn bản thông báo vi phạm gửi tổ chức tín dụng, đồng thời gửi Vụ Chính sách tiền tệ, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước và Công ty Quản lý tài sản; văn bản thông báo vi phạm tối thiểu có nội dung về việc vi phạm của tổ chức tín dụng và biện pháp xử lý của Ngân hàng Nhà nước theo quy định tại Thông tư này;  d) Thanh tra, giám sát và xử lý vi phạm theo thẩm quyền đối với tổ chức tín dụng thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng trong việc thực hiện các quy định tại Thông tư này.  3. Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước  …  e) Trong thời hạn 07 ngày làm việc đầu tiên của tháng tiếp theo của tháng có dư nợ hoặc phát sinh thay đổi về khoản tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước báo cáo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, đồng thời gửi Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Vụ Chính sách tiền tệ số liệu tái cấp vốn theo Phụ lục số 08 ban hành kèm theo Thông tư này.  4. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố:  a) Trường hợp nhận được thông báo từ cơ quan có thẩm quyền hoặc qua công tác thanh tra, giám sát phát hiện tổ chức tín dụng thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố vi phạm quy định tại Điều 15 Thông tư này, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố có văn bản thông báo vi phạm gửi tổ chức tín dụng, đồng thời gửi Vụ Chính sách tiền tệ, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước và Công ty Quản lý tài sản; văn bản thông báo vi phạm tối thiểu có nội dung về việc vi phạm của tổ chức tín dụng và biện pháp xử lý của Ngân hàng Nhà nước theo quy định tại Thông tư này;  b) Thanh tra, giám sát và xử lý vi phạm theo thẩm quyền đối với tổ chức tín dụng thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trong việc thực hiện các quy định tại Thông tư này. | 1. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 18 như sau:  “c) Qua công tác giám sát phát hiện tổ chức tín dụng thuộc đối tượng giám sát an toàn vi mô của Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng vi phạm quy định tại Điều 15 Thông tư này, Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng áp dụng biện pháp xử lý theo thẩm quyền, có văn bản thông báo nội dung vi phạm, biện pháp xử lý đã áp dụng gửi Vụ Chính sách tiền tệ, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước và Công ty Quản lý tài sản;”  2. Bổ sung khoản 2a vào sau khoản 2 Điều 18 như sau:  “2a. Thanh tra Ngân hàng Nhà nước:  a) Có ý kiến về việc tái cấp vốn, gia hạn tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt theo quy định tại Thông tư này;  b) Qua công tác thanh tra phát hiện tổ chức tín dụng vi phạm quy định tại Điều 15 Thông tư này, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước áp dụng biện pháp xử lý theo thẩm quyền, có văn bản thông báo nội dung vi phạm, biện pháp xử lý đã áp dụng gửi Vụ Chính sách tiền tệ, Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước và Công ty Quản lý tài sản;  c) Thanh tra, xử lý vi phạm theo thẩm quyền đối với tổ chức tín dụng thuộc đối tượng thanh tra của Thanh tra Ngân hàng Nhà nước.”  3. Thay thế cụm từ “Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng” bằng cụm từ “Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước” tại điểm e khoản 3, điểm a khoản 4 Điều 18.  4. Thay thế cụm từ “Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng” bằng cụm từ “Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng” tại khoản 2 Điều 18.  5. Bãi bỏ từ “thanh tra”, “vi phạm” tại điểm d khoản 2 Điều 18.  6. Thay thế cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố” bằng cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tại Khu vực” tại khoản 4 Điều 18. | Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. |
| Các Phụ lục | 1. Thay thế cụm từ “khoản 1 Điều 130 Luật Các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung)” bằng cụm từ “khoản 1 Điều 138 Luật Các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung)” tại Phụ lục số 02.  2. Thay thế cụm từ “Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng” bằng cụm từ “Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước” tại Phụ lục số 07, Phụ lục số 08.  3. Bổ sung cụm từ “và văn bản sửa đổi, bổ sung” vào sau cụm từ “Căn cứ Thông tư số [15/2022/TT-NHNN](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tien-te-Ngan-hang/Thong-tu-15-2022-TT-NHNN-tai-cap-von-Cong-ty-Quan-ly-tai-san-cua-cac-to-chuc-tin-dung-Viet-Nam-543216.aspx" \t "_blank) ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam” tại Phụ lục số 02, Phụ lục số 03.  4. Bổ sung cụm từ “(đã được sửa đổi, bổ sung)” vào sau cụm từ “Thông tư số [15/2022/TT-NHNN](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tien-te-Ngan-hang/Thong-tu-15-2022-TT-NHNN-tai-cap-von-Cong-ty-Quan-ly-tai-san-cua-cac-to-chuc-tin-dung-Viet-Nam-543216.aspx)” tại Mục II Phụ lục số 02, Mục II Phụ lục số 03, Phụ lục số 04, Phụ lục số 07. | - Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị.  - Thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Thông tư. |

1. Ngày 24/02/2025, Thống đốc NHNN đã ban hành các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc NHNN; trong đó có Thanh tra NHNN (Quyết định số 275/QĐ-NHNN), Cục Quản lý, giám sát TCTD (Quyết định số 276/QĐ-NHNN), Cục An toàn hệ thống các TCTD (Quyết định số 277/QĐ-NHNN), NHNN chi nhánh tại các Khu vực (từ Quyết định số 301/QĐ-NHNN đến Quyết định số 315/QĐ-NHNN). [↑](#footnote-ref-1)